|  |  |
| --- | --- |
|  **ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 3** **TRƯỜNG MẦM NON 13****Số: 65 /QĐ-MN13** |  **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ***Quận 3, ngày 18 tháng 01 năm 2021*** |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON 13**

Căn cứ văn bản hợp nhất số 04/VBHN-BGDĐT ngày 24/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Mầm non;

Căn cứ Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT về ban hành Thông tư quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục Mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Kế hoạch số 33/GDĐT ngày 12 tháng 01 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 3 về Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học” giai đoạn 2020-2025.

Căn cứ vào tình hình thực tế và nhiệm vụ giáo dục của nhà trường,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành bộ Quy tắc ứng xử văn hoá của Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trường Mầm non 13

**Điều 2.** Các tổ chuyên môn, các tổ chức đoàn thể Cán bộ, giáo viên, nhân viên, và học sinh trường Mầm Non 13 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

* Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như Điều 2; - Lưu: VT. | **HIỆU TRƯỞNG**    **Lương Thị Thanh Thúy** |

**QUY TẮC**

**Ứng xử văn hóa trong trường học**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 65/QĐ-MN, ngày 18 tháng 01 năm 2021*

*của Hiệu trưởng trường Mầm non 13)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy tắc này quy định về chuẩn mực đạo đức nhà giáo và quy tắc ứng xử của CBQL, giáo viên, nhân viên và học sinh đang công tác, học tập tại trường Mầm Non 13.

2. Đối tượng áp dụng CBQL, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh đang công tác, học tập tại trường Mầm Non 13.

**Điều 2. Mục đích xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử trong trường MN 13**

1. Quy định các chuẩn mực về đạo đức và ứng xử của cán bộ, nhà giáo khi thi hành nhiệm vụ và trong quan hệ với đồng nghiệp, với học sinh, với phụ huynh học sinh và trong quan hệ xã hội. Đồng thời qui định các chuẩn mực về ứng xử văn hóa của học sinh với cô giáo, nhân viên trong trường và khách đến trường, trong gia đình, ngoài xã hội.

2. Là căn cứ để nhà trường xử lý trách nhiệm khi cán bộ, viên chức vi phạm các chuẩn mực đạo đức và xử sự trong thực hiện nhiệm vụ và trong các mối quan hệ công tác, đồng thời là căn cứ để đánh giá, xếp loại và giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật của cán bộ, giáo viên và nhân viên.

3. Xây dựng văn hóa học đường; đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường.

**Điều 3. Nguyên tắc xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử trong trường MN 13**

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật; phù hợp với chuẩn mực đạo đức, thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hóa của dân tộc.

2. Thể hiện được các giá trị cốt lõi: Nhân ái, tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, trung thực trong mối quan hệ của mỗi thành viên trong cơ sở giáo dục đối với người khác, đối với môi trường xung quanh và đối với chính mình.

3. Bảo đảm định hướng giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa, phát triển phẩm chất, năng lực của người học; nâng cao đạo đức nghề nghiệp của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trách nhiệm người đứng đầu cơ sở giáo dục.

4. Dễ hiểu, dễ thực hiện; phù hợp với lứa tuổi, cấp học và đặc trưng văn hóa mỗi vùng miền.

5. Việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung nội dung Bộ Quy tắc ứng xử phải được thảo luận dân chủ, khách quan, công khai và được sự đồng thuận của đa số các thành viên trong trường.

**Chương II**

**NỘI DUNG QUY TẮC ỨNG XỬ**

**Điều 4. Quy tắc ứng xử chung**

1. Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân, công chức, viên chức, nhà giáo, người lao động, người học.

2. Thực hiện lối sống lành mạnh, tích cực, quan tâm chia sẻ và giúp đỡ người khác.

3. Bảo vệ, giữ gìn cảnh quan trường Mầm Non13; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, xanh, sạch, đẹp.

4. Cán bộ quản lý, GV phải sử dụng trang phục lịch sự, phù hợp với môi trường và hoạt động giáo dục; nhân viên phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục và tính chất công việc; học sinh phải sử dụng trang phục sạch sẽ, gọn gàng phù hợp với lứa tuổi và hoạt động giáo dục; cha mẹ người học và khách đến trường phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục.

5. Không sử dụng trang phục gây phản cảm.

6. Không hút thuốc, sử dụng đồ uống có cồn, chất cấm trong trường mầm non theo quy định của pháp luật; không tham gia tệ nạn xã hội.

7. Không sử dụng mạng xã hội để phát tán, tuyên truyền, bình luận những thông tin hoặc hình ảnh trái thuần phong mỹ tục, trái đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc làm ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.

8. Không gian lận, dối trá, vu khống, gây hiềm khích, quấy rối, ép buộc, đe dọa, bạo lực với người khác.

9. Không làm tổn hại đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của bản thân, người khác và uy tín của tập thể.

10. Công bằng trong chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, đánh giá khách quan, đúng thực chất năng lực của người học; thực hành tiết kiệm, chống bệnh thành tích, chống tham nhũng, lãng phí.

11. Có thiện chí, sẵn sàng tiếp thu các ý kiến đóng góp, đồng thời luôn chân tình đóng góp ý kiến cho đồng nghiệp, cho lãnh đạo; thường xuyên tự học, tự rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp giáo dục.

12. Tác phong: Khi ngồi làm việc, hội họp, hội nghị luôn giữ tư thế ngay ngắn. Khi đi đứng với tư thế chững chạc, nhẹ nhàng không gây tiếng ồn lớn. Ăn nói phải khiêm nhường, từ tốn, văn minh, lịch sự không nói quá to, gây ồn ào.

13. Thực hiện nếp sống văn hoá, quy tắc, quy định nơi công cộng. Giúp đỡ, nhường chỗ cho người già, trẻ em, phụ nữ, người tàn tật khi lên, xuống tàu xe, khi qua đường.

**Điều 5.** **Ứng xử của cán bộ quản lý trong trường MN 13**

*1.     Ứng xử với học sinh:*

-         Sử dụng ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu; yêu thương, trách nhiệm, bao dung; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, lắng nghe, động viên, khích lệ và quan tâm đến cảm xúc của học sinh nhưng không làm cho học sinh bị lệ thuộc. Không xúc phạm, ép buộc, trù dập, bạo hành.

-         Tạo bầu không khí thân thiện, vui tươi, cởi mở, khuyến khích học sinh chủ động, sáng tạo học tập.

-         Chăm lo cho học sinh từ bữa ăn, giấc ngủ, giờ vui chơi, học tập, vệ sinh, đảm bảo an toàn mọi lúc mọi nơi.

*2.     Ứng xử với giáo viên, nhân viên:*

-         Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, khích lệ, động viên; nghiêm túc, gương mẫu, đồng hành trong công việc; bảo vệ uy tín, danh dự, nhân phẩm và phát huy năng lực của giáo viên và nhân viên; đoàn kết, dân chủ, công bằng, minh bạch. Không hách dịch, gây khó khăn, xúc phạm, định kiến, thiên vị, vụ lợi, né tránh trách nhiệm hoặc che giấu vi phạm, đổ lỗi.

-         Nắm vững tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng, hoàn cảnh của giáo viên, nhân viên; chân thành động viên, chia sẻ khó khăn vướng mắc trong công việc, cuộc sống của họ; nắm bắt kịp thời tâm lý của giáo viên, nhân viên để có cách thức quản lý, điều hành phù hợp, nhằm phát huy khả năng, kinh nghiệm, tính sáng tạo, chủ động trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao;

*3.     Ứng xử với cha mẹ học sinh:*

-         Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, hỗ trợ, hợp tác, chia sẻ, thân thiện. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà, vụ lợi.

-         Luôn tôn trọng và lắng nghe ý kiến của cha, mẹ học sinh, giải quyết công việc khách quan, tận tình, chu đáo...

*4.     Ứng xử với khách đến cơ sở giáo dục:*

-         Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, lịch sự, đúng mực. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

**Điều 6. Ứng xử của giáo viên trong trường MN 13**

*1.     Ứng xử với học sinh*:

-         Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu, khen hoặc phê bình phù hợp với đối tượng và hoàn cảnh.

-         Mẫu mực, bao dung, yêu thương, tôn trọng sự khác biệt và đối xử công bằng với mọi học sinh.

-         Mềm mỏng, nhưng kiên quyết để đưa trẻ vào nề nếp trong học tập và vui chơi; luôn kịp thời giúp đỡ, động viên khích lệ trẻ.

-         Lắng nghe, thấu hiểu hoàn cảnh riêng của mỗi học sinh; quan tâm, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh đặc biệt; học sinh chậm tiến bộ; luôn tạo cơ hội để trẻ phát huy năng lực và hành vi cá nhân; các mối giao tiếp trong cộng đồng.

-         Luôn là tấm gương sáng, mẫu mực về đạo đức, tác phong cho học sinh noi theo.

-         Sắp xếp, trang trí lớp học phù hợp với trẻ, thuận tiện cho trẻ sử dụng, đảm bảo tuyệt đối an toàn cho trẻ.

-         Tích cực phòng, chống bạo lực học đường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện. Không xúc phạm, gây tổn thương, vụ lợi; không trù dập, định kiến, bạo hành, xâm hại; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi vi phạm của học sinh.

*2.     Ứng xử với cán bộ quản lý:*

-         Ngôn ngữ tôn trọng, trung thực, cầu thị, tham mưu tích cực và thể hiện rõ chính kiến; phục tùng sự chỉ đạo, điều hành và phân công của lãnh đạo theo quy định. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi sai phạm của cán bộ quản lý.

-         Các chỉ thị, nhiệm vụ được phân công phải chấp hành nghiêm túc, đúng thời gian. Thường xuyên báo cáo, phản ánh tình hình thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định.

-         Đề xuất, tham gia đóng góp ý kiến với cấp trên, không được lợi dụng việc góp ý, phê bình hoặc dùng đơn thư nặc danh, mạo danh làm tổn hại uy tín của cấp trên, của nhà trường.

*3.     Ứng xử với đồng nghiệp và nhân viên:*

-         Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, thân thiện, cầu thị, bảo vệ uy tín, danh dự và nhân phẩm của đồng nghiệp, nhân viên.

-         Chia sẻ niềm vui, nỗi buồn trong cuộc sống với đồng nghiệp. Sống hoà đồng, sẵn sàng hợp tác trong công việc; giúp đỡ đồng nghiệp khi gặp khó khăn hoạn nạn trong cuộc sống.

-         Ứng xử văn minh, lịch sự trước đồng nghiệp, bình tĩnh khi trình bày ý kiến.

-         Lắng nghe sự góp ý của người khác một cách cầu thị; không xúc phạm, vô cảm, gây mất đoàn kết chia rẽ nội bộ, tôn trọng sự khác biệt.

*4.     Ứng xử với cha mẹ học sinh:*

-         Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, tôn trọng, thân thiện, hợp tác, chia sẻ.

-         Chào hỏi niềm nở, thiết lập mối quan hệ mật thiết giữa nhà trường và gia đình; thường xuyên trao đổi để cùng phối hợp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục học sinh tiến bộ; tạo mọi điều kiện giúp đỡ học sinh tham gia học tập.

-         Không xúc phạm, áp đặt, vụ lợi, to tiếng, không gây căng thẳng, bức xúc cho phụ huynh.

*5.     Ứng xử với khách đến trường, lớp:*

-         Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

-         Văn minh lịch sự khi giao tiếp, luôn thể hiện thái độ, cử chỉ, lời nói nhã nhặn khiêm tốn, vui vẻ, bình tĩnh trong mọi tình huống. Tuyệt đối không cung cấp các thông tin nội bộ nhà trường, cho người khác biết (trừ khi Hiệu trưởng chỉ thị).

**Điều 7. Ứng xử của nhân viên trong trường MN 13**

*1.     Ứng xử với học sinh:*

-         Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, trách nhiệm, khoan dung, giúp đỡ.

-         Không gây khó khăn, phiền hà, xúc phạm, bạo lực.

*2.     Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên:*

-         Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, tôn trọng, hợp tác; chấp hành các nhiệm vụ được giao.

-         Không né tránh trách nhiệm, xúc phạm, gây mất đoàn kết, vụ lợi.

*3.     Ứng xử với đồng nghiệp:*

-         Ngôn ngữ đúng mực, hợp tác, thân thiện.

-         Không xúc phạm, gây mất đoàn kết, né tránh trách nhiệm.

*4.     Ứng xử với cha mẹ người học và khách đến cơ sở giáo dục:*

-         Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

**Điều 8. Ứng xử của học sinh trong trường MN 13**

*1.     Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:*

-         Kính trọng, lễ phép, thân thiện, trung thực, chia sẻ, chấp hành các yêu cầu theo quy định.

*2. Ứng xử với bạn bè:*

-         Ngôn ngữ đúng mực, thân thiện, trung thực, hợp tác, giúp đỡ và tôn trọng sự khác biệt. Không nói tục, chửi bậy, xúc phạm, gây mất đoàn kết.

*3.     Ứng xử với cha mẹ và người thân:*

-         Kính trọng, lễ phép, trung thực, yêu thương, giúp đỡ phù hợp với khả năng

4.     *Ứng xử với khách đến trường, lớp*:

-         Tôn trọng, lễ phép, vui tươi, thân thiện.

**Điều 9. Ứng xử của cha mẹ học sinh trong trường MN 13**

*1.     Ứng xử với học sinh:*

-         Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, chia sẻ, khích lệ, thân thiện, yêu thương. Không xúc phạm, bạo lực.

*2.     Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:*

-         Tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, chia sẻ. Không bịa đặt thông tin; không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm.

**Điều 10. Ứng xử của khách đến trường MN 13**

*1.     Ứng xử với người học:*

-         Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, thân thiện. Không xúc phạm, bạo lực.

*2.     Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:*

-         Đúng mực, tôn trọng. Không bịa đặt thông tin. Không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm.

**Chương III**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 11. Trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động nhà trường**

Có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định tại quy tắc này.

Có trách nhiệm vận động các đồng nghiệp thực hiện đúng các quy định tại Quy tắc này. Nếu phát hiện cá nhân vi phạm Quy tắc này phải kịp thời góp ý, đồng thời phản ánh với Lãnh đạo nhà trường để xử lý tùy theo mức độ vi phạm.

**Điều 12. Trách nhiệm của Ban giám hiệu trường MN 13**

Hướng dẫn, tổ chức thực hiện Qui tắc này, làm căn cứ để đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Công khai Qui tắc này trên Website của trường

Kiểm tra giám sát việc thực hiện Qui tắc này của cán bộ, giáo viên, nhân viên. Phê bình, chấn chỉnh, xử lý các vi phạm đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường.

**Điều 13. Hiệu lực thi hành.**

Quy tắc này được thông qua và áp dụng thực hiện kể từ ngày ký Quyết định ban hành.

Trong trường hợp có sự thay đổi, điều chỉnh qui định thì sẽ được rà soát bổ sung hàng năm vào dịp Hội nghị công chức, viên chức và người lao động cho phù hợp, mọi sự thay đổi được ban lãnh đạo của trường thông qua và Hiệu trưởng quyết định thực hiện./.

 **HIỆU TRƯỞNG**

 **Lương Thị Thanh Thúy**